TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HIỆP HÒA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BẮC GIANG	
Số: 179 /2018/QĐST-HNGĐ	*Hiệp hòa, ngày 07 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990
  HKTT: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh B.
  Chỗ ở hiện nay: Thôn D3, xã D, huyện H, tỉnh B.
- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T– sinh năm 1990
  Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị M và anh T đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quốc C, sinh ngày 03/7/2013. Ly hôn vợ chồng tự thỏa thuận để chị Nguyễn

Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc C. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 – Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại: Chị M, anh T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị M, anh T thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0001164 ngày 19/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị M số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA Dân sự h.Hiệp Hòa;
- UBND x. Đức Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN XUÂN TOÀN